



Rx Levofloxacin

Giải pháp trong điều trị CÁC BỆNH NHIỄM KHUẨN

Rx Levofloxacin 250

THÀNH PHẦN:
 Levofloxacin (250 mg)
 Tá dược vừa đủ 1 viên
DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén bao phim.
Quy cách đóng gói: Hộp 3 vỉ x 10 viên

Rx Levofloxacin 500

THÀNH PHẦN:
 Levofloxacin 500 mg
 Tá dược vừa đủ 1 viên
DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén bao phim.
Quy cách đóng gói: Hộp 3 vỉ x 10 viên.

DƯỢC LỰC HỌC: Levofloxacin là một kháng sinh tổng hợp có phổ rộng thuộc nhóm fluoroquinolon, có tác dụng diệt khuẩn do ức chế sự tổng hợp ADN của vi khuẩn. Levofloxacin có tác dụng trên nhiều chủng vi khuẩn Gram âm và Gram dương như tụ cầu khuẩn, liên cầu khuẩn và cả phế cầu khuẩn, vi khuẩn đường ruột, *Haemophilus influenzae*, đặc biệt tác dụng trên vi khuẩn Gram dương và kỵ khí tốt hơn so với các fluoroquinolon khác. Thường không có đề kháng chéo giữa levofloxacin và các họ kháng sinh khác.

DƯỢC ĐỘNG HỌC: Levofloxacin được hấp thu nhanh và gần như hoàn toàn qua đường tiêu hóa, sinh khả dụng tuyệt đối xấp xỉ 99%. Các thông số dược động học của levofloxacin sau khi dùng đường tĩnh mạch và đường uống với liều tương đương là gần như nhau, do đó có thể sử dụng hai đường này thay thế cho nhau. Levofloxacin được phân bố rộng rãi trong cơ thể, nhưng khó thấm vào dịch não tủy. Levofloxacin rất ít bị chuyển hóa trong cơ thể và thải trừ gần như hoàn toàn qua nước tiểu dưới dạng còn hoạt tính. Thời gian bán thải của levofloxacin từ 6 - 8 giờ và kéo dài hơn ở người suy thận.

CHỈ ĐỊNH: Nhiễm khuẩn do các vi khuẩn nhạy cảm với levofloxacin: viêm xoang cấp, đợt cấp viêm phế quản mạn, viêm phổi cộng đồng, viêm tiểu liệt tuyến, nhiễm khuẩn đường tiết niệu, nhiễm khuẩn da.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Quá mẫn với levofloxacin và các quinolon khác hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc. Động kinh, thiếu hụt G6PD, tiền sử bệnh ở gân cơ. Trẻ em dưới 18 tuổi. Phụ nữ có thai, phụ nữ đang cho con bú.

THẬN TRỌNG: Bệnh nhân viêm gan hoặc có bệnh về cơ, xương, khớp. Người bệnh có bệnh lý trên thần kinh trung ương như động kinh, xơ cứng mạch máu não...

Cần ngưng thuốc ngay khi có các dấu hiệu đầu tiên của phản ứng mẫn cảm và áp dụng các biện pháp xử trí thích hợp. Thuốc có thể gây viêm đại tràng màng giả do *Clostridium difficile*. Cần lưu ý chẩn đoán chính xác các trường hợp tiêu chảy xảy ra trong thời gian người bệnh đang sử dụng kháng sinh để có biện pháp xử trí thích hợp. Đã có thông báo người bệnh sử dụng các kháng sinh nhóm fluoroquinolon, trong đó có levofloxacin xuất hiện mẫn cảm với ánh sáng mức độ từ trung bình đến nặng. Cũng như các quinolon khác, levofloxacin có thể gây rối loạn chuyển hóa đường, bao gồm tăng hoặc hạ đường huyết thường xảy ra ở người bệnh đái tháo đường đang sử dụng levofloxacin đồng thời với một thuốc uống hạ đường huyết hoặc với insulin; do đó cần giám sát đường huyết trên người bệnh này.

Cần tránh sử dụng trên người bệnh sẵn có khoảng QT kéo dài, người bệnh hạ kali máu, người bệnh đang sử dụng các thuốc chống loạn nhịp nhóm IA (quinidin, procainamid...) hoặc nhóm III (amiodaron, sotalol...); thận trọng khi sử dụng levofloxacin cho các người bệnh đang trong các tình trạng tiền loạn nhịp như nhịp chậm và thiếu máu cơ tim cấp.

LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC: Chưa tìm thấy tài liệu.

TƯƠNG TÁC THUỐC: Antacid, sucralfat, ion kim loại, multivitamin có thể làm giảm hấp thu levofloxacin, nên uống xa ít nhất 2 giờ. Cần giám sát chặt chẽ nồng độ theophyllin và hiệu chỉnh liều nếu cần khi sử dụng đồng thời với levofloxacin. Levofloxacin làm tăng tác dụng của warfarin và tăng nguy cơ rối loạn đường huyết khi dùng đồng thời với các thuốc hạ đường huyết, tăng nguy cơ kích thích thần kinh trung ương và co giật khi dùng đồng thời với thuốc chống viêm không steroid.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN: Thường gặp: buồn nôn, tiêu chảy, tăng enzym gan, mất ngủ, đau đầu, kích ứng nơi tiêm. Ít gặp: hoa mắt, căng thẳng, kích động, lo lắng, đau bụng đầy hơi, khó tiêu, nôn, táo bón, tăng bilirubin huyết, viêm âm đạo, nhiễm nấm candida sinh dục, ngứa, phát ban. Hiếm gặp: tăng hoặc hạ huyết áp, loạn nhịp, đau cơ, đau khớp, viêm đại tràng màng giả, khô miệng, co giật, giấc mơ bất thường, trầm cảm, rối loạn tâm thần, chóng mặt phản vệ.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ: Khi quá liều, loại thuốc ra khỏi dạ dày và bù dịch, theo dõi điện tâm đồ.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG: Dùng cho người lớn:

Nhiễm khuẩn đường hô hấp: Đợt cấp của viêm phế quản mạn tính: 500 mg, 1 lần/ ngày trong 7 ngày.

Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: 500 mg, 1 - 2 lần/ ngày trong 7 - 14 ngày.

Viêm xoang hàm trên cấp tính: 500 mg, 1 lần/ ngày trong 10 - 14 ngày.

Nhiễm trùng da và tổ chức dưới da: Không biến chứng: uống 500 mg x 1 lần/ ngày trong 7 - 10 ngày.

Có biến chứng: 750 mg x 1 lần/ ngày, trong 7 - 14 ngày.

Nhiễm khuẩn đường tiết niệu: Không biến chứng: uống 250 mg x 1 lần/ ngày, trong 3 ngày.

Có biến chứng: uống 250 mg x 1 lần/ ngày, trong 10 ngày.

Viêm thận - bể thận cấp: 250 mg, 1 lần/ ngày trong 10 ngày.

Bệnh than: Điều trị dự phòng sau khi phơi nhiễm với trực khuẩn than: ngày uống 1 lần, 500 mg, dùng trong 8 tuần.

Liều dùng cho bệnh nhân suy thận: Nhiễm khuẩn đường tiết niệu có biến chứng, viêm thận - bể thận cấp:

- Độ thanh thải creatinin ≥ 20 ml/ phút: liều ban đầu là 250 mg, liều duy trì 250 mg mỗi 24 giờ.

- Độ thanh thải creatinin 10 - 19 ml/ phút: liều ban đầu là 250 mg, liều duy trì 250 mg mỗi 48 giờ.

Các chỉ định khác:

- Độ thanh thải creatinin 50 - 80 ml/ phút: không cần hiệu chỉnh liều.

- Độ thanh thải creatinin 20 - 49 ml/ phút: liều ban đầu là 500 mg, liều duy trì 250 mg mỗi 24 giờ.

- Độ thanh thải creatinin 10 - 19 ml/ phút: liều ban đầu là 500 mg, liều duy trì 125 mg mỗi 24 giờ.

Thẩm tách máu hoặc thẩm phân phúc mạc liên tục: liều ban đầu 500 mg, liều duy trì 125 mg mỗi 24 giờ.

Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến của bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ.

Sản xuất bởi: DHG PHARMA

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HẬU GIANG

288 Bis Nguyễn Văn Cừ, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

ĐT: (0710) 3891433 - 3891434 • Fax: (0710) 3895209 • E-mail: dhgpharma@dhgpharma.com.vn

www.dhgpharma.com.vn

Điện thoại liên hệ
0710.3899000